

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 2 trang)

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 121

I. PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM):

Câu 1: Điều không phải là đặc trưng của pháp luật?

- A. Tính quyền lực, bắt buộc chung. B. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
C. Tính xác định chặt chẽ về mặt nội dung. D. Tính quy phạm phổ biến.

Câu 2: Không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện là công dân **không** thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Thi hành pháp luật. B. Áp dụng pháp luật. C. Sử dụng pháp luật. D. Tuân thủ pháp luật.

Câu 3: Cảnh sát giao thông xử phạt hành chính người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy không đội mũ bảo hiểm. Quy định này thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính xác định chặt chẽ về nội dung. B. Tính quy phạm phổ biến.
C. Tính quyền lực, bắt buộc chung. D. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

Câu 4: Công dân tuân thủ pháp luật khi từ chối

- A. thực hiện nghĩa vụ bầu cử. B. sử dụng vũ khí trái phép.
C. nộp thuế đầy đủ theo quy định. D. bảo vệ an ninh quốc gia.

Câu 5: Nhà máy A không xây dựng hệ thống xử lý chất thải khiến môi trường bị ô nhiễm nên bà con quanh vùng đã làm đơn phản ánh. Nhà máy A phải chịu trách nhiệm pháp lý nào dưới đây?

- A. Kỉ luật. B. Hình sự. C. Hòa giải. D. Hành chính.

Câu 6: Đặc trưng nào của pháp luật làm nên giá trị công bằng, bình đẳng, vì bất kỳ ai ở trong điều kiện, hoàn cảnh nhất định cũng phải xử sự theo khuôn mẫu được pháp luật quy định?

- A. Tính xác định chặt chẽ về hình thức. B. Tính quy phạm phổ biến.
C. Tính xác định chặt chẽ về nội dung. D. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

Câu 7: Công chức, viên chức nhà nước thực hiện hành vi nào sau đây là vi phạm pháp luật kỉ luật?

- A. Công bố quy hoạch đất đai. B. Lắp đặt hộp thư góp ý.
C. Uống rượu trong giờ làm việc. D. Cấp giấy chứng nhận kết hôn.

Câu 8: Theo quy định của pháp luật, văn bản nào dưới đây được gọi là văn bản quy phạm pháp luật?

- A. Nghị quyết của Quốc hội. B. Nghị quyết của Đảng. C. Nghị quyết của Đoàn. D. Nghị quyết của Hội.

Câu 9: Hình thức thực hiện nào của pháp luật quy định cá nhân, tổ chức sử dụng đúng các quyền của mình, làm những gì pháp luật cho phép?

- A. Thi hành pháp luật. B. Sử dụng pháp luật. C. Áp dụng pháp luật. D. Tuân thủ pháp luật.

Câu 10: Khi tham gia vào các quan hệ xã hội, công dân xử sự phù hợp với các quy định của pháp luật là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Thực hiện pháp luật. B. Giáo dục pháp luật. C. Phổ biến pháp luật. D. Ban hành pháp luật.

Câu 11: Người tham gia giao thông bằng xe gắn máy mà không đội mũ bảo hiểm thì thuộc hình thức vi phạm pháp luật nào dưới đây?

- A. Hình sự. B. Dân sự. C. Hành chính. D. Kỉ luật.

Câu 12: Những hành vi xâm phạm các quan hệ lao động, công vụ nhà nước là vi phạm

- A. hình sự. B. kỉ luật. C. hành chính. D. dân sự.

Câu 13: Người bị coi là tội phạm nếu

- A. vi phạm dân sự. B. vi phạm hình sự. C. vi phạm hành chính. D. vi phạm kỷ luật.

Câu 14: Theo quy định của pháp luật, nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò quản lý xã hội bằng pháp luật của nhà nước?

- A. Tự do đăng ký kết hôn theo quy định. B. Đăng nhập cổng thông tin quốc gia.
C. Ca ngợi phong trào phòng chống dịch. D. Chấn chỉnh việc kinh doanh trái phép.

Câu 15: Cá nhân không thực hiện đúng pháp luật, bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của

pháp luật là thể hiện đặc trưng cơ bản nào của pháp luật?

- A. Tính quyền lực, bắt buộc chung. B. Tính xác định chặt chẽ về nội dung.
C. Tính xác định chặt chẽ về hình thức. D. Tính quy phạm phổ biến.

Câu 16: Phát hiện một cơ sở kinh doanh cung cấp thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh, A đã báo với cơ quan chức năng để kiểm tra và kịp thời ngăn chặn. A đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Thi hành pháp luật. B. Áp dụng pháp luật. C. Sử dụng pháp luật. D. Tuân thủ pháp luật.

Câu 17: Người tham gia giao thông không vượt qua ngã ba, ngã tư khi có tín hiệu đèn đỏ là thực hiện pháp luật theo hình thức

- A. thi hành pháp luật. B. sử dụng pháp luật. C. tuân thủ pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

Câu 18: Vi phạm hành chính là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ nguy hiểm thấp hơn tội phạm, xâm phạm các

- A. nguyên tắc quản lý hành chính. B. quy tắc quản lý của nhà nước.
C. quy tắc quản lý xã hội. D. quy tắc kỉ luật lao động.

Câu 19: Quy tắc xử sự: “Thuận mua, vừa bán” là thể hiện bản chất nào dưới đây của pháp luật?

- A. Bản chất chính trị. B. Bản chất kinh tế. C. Bản chất giai cấp. D. Bản chất xã hội.

Câu 20: Văn bản pháp luật phải chính xác, dễ hiểu để người dân bình thường cũng có thể hiểu được là đặc trưng nào sau đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến. B. Tính cưỡng chế.
C. Tính xác định chặt chẽ về hình thức. D. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

Câu 21: Hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây có sự tham gia của cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền?

- A. Thi hành pháp luật. B. Tuân thủ pháp luật. C. Sử dụng pháp luật. D. Áp dụng pháp luật.

Câu 22: Căn cứ vào Luật Giao thông đường bộ, cảnh sát giao thông đã xử phạt những người vi phạm để đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Trong những trường hợp này pháp luật đã thể hiện vai trò nào dưới đây?

- A. Là công cụ để nhân dân đấu tranh với người vi phạm. B. Là phương tiện để nhà nước trừng trị kẻ phạm tội.
C. Là phương tiện để nhà nước quản lý xã hội. D. Là công cụ để bảo vệ trật tự an toàn giao thông.

Câu 23: Người phải chịu trách nhiệm hành chính về mọi vi phạm hành chính do mình gây ra ở độ tuổi nào dưới đây?

- A. Từ đủ 17 tuổi trở lên. B. Từ đủ 16 tuổi trở lên. C. Từ đủ 15 tuổi trở lên. D. Từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 24: Các cá nhân, tổ chức thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ, chủ động làm những gì mà pháp luật quy định phải làm là

- A. tuân thủ pháp luật. B. sử dụng pháp luật. C. áp dụng pháp luật. D. thi hành pháp luật.

Câu 25: Vi phạm dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới các quan hệ

- A. tình bạn. B. nhân thân. C. xã hội. D. gia đình.

Câu 26: Luật Giao thông đường bộ quy định tất cả mọi người tham gia giao thông phải chấp hành chỉ dẫn của tín hiệu đèn giao thông là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến. B. Tính nghiêm minh. C. Tính xác định chặt chẽ về hình thức. D. Tính thống nhất.

Câu 27: Dựa vào nội dung nào dưới đây của pháp luật mà nhà nước có thể kiểm tra, kiểm soát được các hoạt động của mọi công dân?

- A. Đặc trưng của pháp luật. B. Bản chất của pháp luật. C. Chức năng của pháp luật. D. Vai trò của pháp luật.

Câu 28: Pháp luật là phương tiện để công dân thực hiện và bảo vệ

- A. quyền và nghĩa vụ của mình. B. lợi ích kinh tế của mình.
C. các quyền của mình. D. quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

II. PHẦN CÂU HỎI TỰ LUẬN (3 ĐIỂM):

Câu 1 (2 điểm): “Luật giao thông đường bộ quy định, mọi người tham gia giao thông phải dừng lại khi đèn đỏ”, là thể hiện đặc trưng nào của pháp luật? Em hãy trình bày sự hiểu biết của mình về đặc trưng đó?

Câu 2 (1 điểm): Chị A là lao động tự do, đặt tiệc tại nhà hàng ẩm thực của anh B nhưng không thanh toán đủ số tiền cho anh như đã thỏa thuận trong hợp đồng. Một lần, phát hiện anh B đang lưu thông trên đường, để tránh mặt anh, chị A đã điều khiển xe mô tô vượt đèn đỏ và bị cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt. Những hành vi trên của chị A đã vi phạm pháp luật nào? Em hãy nêu khái niệm của các loại vi phạm pháp luật đó?

----- HẾT -----

I. PHẦN ĐÁP ÁN CÂU TRẮC NGHIỆM:

Mã đề Câu	121	122	123	124	125	126	127	128
1	C	C	D	D	D	A	A	A
2	D	B	B	A	D	B	C	B
3	C	B	D	C	A	A	C	D
4	B	D	A	D	C	B	A	B
5	D	C	C	B	A	C	D	D
6	B	C	A	C	D	D	D	B
7	C	B	A	C	A	B	B	B
8	A	B	C	B	D	D	A	B
9	B	B	D	A	B	B	A	C
10	A	D	C	C	A	D	A	B
11	C	D	D	C	C	C	B	B
12	B	C	A	D	C	A	B	B
13	B	C	C	B	A	B	B	D
14	D	A	D	D	A	A	A	C
15	A	C	B	D	D	B	C	C
16	C	C	B	D	C	B	B	D
17	C	B	B	A	C	B	B	B
18	B	B	A	D	B	A	C	B
19	D	C	D	C	C	A	B	A
20	C	A	C	D	A	B	B	A
21	D	C	A	D	A	D	B	D
22	C	A	A	A	A	A	B	B
23	B	A	C	C	B	C	D	B
24	D	B	D	A	A	B	B	D
25	B	D	A	B	A	D	A	B
26	A	B	B	C	D	D	C	B
27	D	A	D	B	D	A	B	C
28	D	C	C	B	A	A	D	C

II. PHẦN TỰ LUẬN (3đ): MĐ 121.123.125.127

Câu 1 (2đ): “Luật giao thông đường bộ quy định, mọi người tham gia giao thông phải dừng lại khi đèn đỏ”, là thể hiện đặc trưng nào của pháp luật? Em hãy trình bày sự hiểu biết của mình về đặc trưng đó?

Câu 2 (1đ): Chị A là lao động tự do, đặt tiệc tại nhà hàng ẩm thực của anh B nhưng không thanh toán đủ số tiền cho anh như đã thỏa thuận trong hợp đồng. Một lần, phát hiện anh B đang lưu thông trên đường, để tránh mặt anh, chị A đã điều khiển xe mô tô vượt đèn đỏ và bị cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt. Những hành vi trên của chị A đã vi phạm pháp luật nào? Em hãy nêu khái niệm của các loại vi phạm pháp luật đó?

Câu	Nội dung	Điểm
	- “Luật giao thông đường bộ quy định, mọi người tham gia giao thông phải dừng lại khi đèn đỏ”, là thể hiện đặc trưng tính quy phạm phổ biến của pháp luật.	0,5

Câu 1 (VD) 2.0đ	- Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự chung do nhà nước ban hành và được bảo đảm thực hiện bằng quyền lực nhà nước.	0,5
	- Tính quy phạm phổ biến thể hiện: Pháp luật là những quy tắc xử sự chung, là khuôn mẫu chung, được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi, đối với tất cả mọi người, trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội.	0,5
	- Đặc trưng này là ranh giới để phân biệt PL với các loại QPXH khác. - Tính quy phạm phổ biến làm nên giá trị công bằng, bình đẳng của pháp luật, vì bất kì ai ở trong điều kiện, hoàn cảnh nhất định cũng phải xử sự theo khuôn mẫu được pháp luật quy định.	0,5
Câu2 (VDC) (1.0 đ)	- Những hành vi trên của chị A đã vi phạm pháp luật dân sự và hành chính	0,5
	- Vi phạm dân sự: là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới các quan hệ tài sản (quan hệ sở hữu, quan hệ hợp đồng,...) và quan hệ nhân thân (liên quan đến các quyền nhân thân, không thể chuyển giao cho người khác). - Vi phạm hành chính: là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn tội phạm, xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước.	0,5

II. PHẦN TỰ LUẬN (3đ): MĐ 122. 124.126.128.

Câu 1 (2đ): “Nội dung của văn bản do cơ quan cấp dưới ban hành không được trái với nội dung của văn bản do cơ quan cấp trên ban hành” là thể hiện đặc trưng nào của pháp luật? Em hãy trình bày sự hiểu biết của mình về đặc trưng đó?

Câu 2 (1đ): Anh **A** là giám đốc công ty tư nhân B, bị ông **C** là chủ đất đe dọa do anh có tình tri hoãn thanh toán số tiền thuê nhà xưởng theo đúng thời gian thỏa thuận trong hợp đồng. Đồng thời, anh **A** đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 200 triệu đồng của khách hàng để mở rộng cơ sở sản xuất. Những hành vi trên của anh **A** đã vi phạm pháp luật nào? Em hãy nêu khái niệm của các loại vi phạm pháp luật đó?

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (VD) 2đ	- “Nội dung của văn bản do cơ quan cấp dưới ban hành không được trái với nội dung của văn bản do cơ quan cấp trên ban hành” là thể hiện đặc trưng tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức .	0,5
	- Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự chung do nhà nước ban hành và được bảo đảm thực hiện bằng quyền lực nhà nước.	0,5
	Sự hiểu biết về đặc trưng tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức: - Hình thức thể hiện của PL là các văn bản chứa quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Các văn bản này được gọi là VBQPPL. VB này đòi hỏi phải diễn đạt chính xác, một nghĩa, dễ hiểu. - Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các loại văn bản QPPL được quy định chặt chẽ trong Hiến pháp và Luật ban hành văn bản QPPL.	0,5
	- Nội dung của văn bản do cơ quan cấp dưới ban hành không được trái với nội dung của văn bản do cơ quan cấp trên ban hành. Nội dung của tất cả các văn bản đều phải phù hợp, không được trái Hiến pháp.	0,5
Câu2 (VDC) (1.0 đ)	- Những hành vi trên của anh A đã vi phạm pháp luật dân sự và hình sự.	0,5
	- Vi phạm dân sự: là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới các quan hệ tài sản (quan hệ sở hữu, quan hệ hợp đồng,...) và quan hệ nhân thân (liên quan đến các quyền nhân thân, không thể chuyển giao cho người khác). - Vi phạm hình sự: là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị coi là tội phạm, được quy định tại Bộ luật Hình sự.	0,5